

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 113 /2021/HS-ST

Ngày 01 tháng 11 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Quang Thái;

- Bà Lê Thị Bích Thuần.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2021/HS-ST ngày 14 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 114/2021/HSST- QĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân D, sinh ngày 06/9/1980, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ, mẹ đẻ: Không xác định; mẹ nuôi: bà Nguyễn Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/9/1999, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc có Quyết định áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở giáo dục số 2243 đối với Nguyễn Xuân D, thời hạn 24 tháng; tại Bản án số 34/2009/HSST ngày 10/7/2009, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Xuân D 1 năm 3 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 71/2011/HSST ngày 23/12/2011 Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xử phạt D 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 45/2015/HSST ngày 18/11/2015, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt D 3 năm 6 tháng tù tội Mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 22/5/2015, Công an huyện Yên Lạc ra Quyết định số 32 xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Xuân D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 29/01/2019, Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính số 120 đối với Nguyễn Xuân D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2021 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân D là người không có nghề nghiệp, nghiện ma túy từ năm 2011. Khoảng 10h15' ngày 22/6/2021, D cất giấu 01 đoạn ống hút màu hồng đựng ma túy đá ở trong khẩu trang đeo trên mặt và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ BKS: 88H9-2713 của mình đi xem có người nào hỏi mua thì bán. Khi D điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường gần UBND xã Tam Hợp thuộc thôn Nội Phất, xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thì gặp bạn là Nguyễn Thị L đang ngồi sau xe mô tô do anh Đào Minh T điều khiển thì Loan gọi D. D dừng xe mô tô bên đường, L xuống xe đi về phía D rồi hỏi D có ma túy đá không bán cho L 500.000 đồng tiền ma túy đá thì D đồng ý và bảo L đưa tiền cho D nhưng L chưa kịp đưa tiền cho D, D chưa kịp đưa ma túy cho L thì cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang và thu giữ tang vật chứng gồm: 01 mẫu ống hút nhựa màu hồng bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá để bên trong khẩu trang D đang đeo trên mặt được niêm phong trong phong bì kí hiệu A1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung vỏ màu vàng cát số Imei 1: 358131091205402/01, 01 chiếc ví màu xám bên trong có 1.000.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ BKS: 88H9-2713 của D; thu giữ của L số tiền 500.000 đồng.

Về nguồn gốc số ma túy D khai nhận: Tối ngày 21/6/2021, D điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến khu vực bến xe mới của thành phố Vĩnh Yên để tìm mua ma túy. Tại đây, D tìm mua được của một nam thanh niên ma túy đá với giá 300.000 đồng được đựng trong một đoạn ống hút màu hồng và cất giấu trong túi quần đến sáng ngày 22/6/2021 thì D mang cất giấu đoạn ống hút đựng ma túy để trong khẩu trang để mang đi bán cho các con nghiện.

Đối với hành vi mua ma túy của Nguyễn Thị L để sử dụng ngày 22/6/2021 chưa cấu thành tội phạm bởi khi D bán ma túy cho L, L chưa kịp cầm gói ma túy thì bị bắt quả tang. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Xuyên đã có văn bản đề nghị UBND xã Cao Minh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc có biện pháp giáo dục đối với L là phù hợp.

Ngày 22/6/2021, cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Quyết định trưng cầu giám định số 316 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc về trọng lượng và loại ma túy trong mẫu gửi giám định A1.

Ngày 26/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số 1382 kết luận:

“ Tình thể dạng đá màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5129g (Không thấy năm một hai chín gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.”

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định gồm A1= 0,4951 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong bao gói giấy “Mẫu trả”.

Tại Cáo trạng số: 121/CT-VKSBX ngày 14/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân D vẫn khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/6/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả lại sau giám định là A1= 0,4951 gam; cùng toàn bộ bao gói; trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng, 01 chiếc ví màu xám, 01 giấy chứng minh nhân dân và số tiền 1.000.000 đồng của D không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho D nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của L là tiền L dùng để mua ma túy của D; tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS:88H9-2713 của D dùng xe để đi mua và bán ma túy.

Bị cáo Nguyễn Xuân D không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 10h30' ngày 22/6/2021 tại đoạn đường gần UBND xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Xuân D có hành vi bán 0,5129g Methamphetamine cho Nguyễn Thị L nhưng L chưa kịp đưa tiền cho D, D chưa đưa ma túy cho L thì bị cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng toàn bộ tang vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Xuân D đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Nội dung Điều luật quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”...

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy và tội phạm khác. Bị cáo có thời gian dài chấp hành hình phạt tù trong trại giam nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục đi mua ma túy sau đó mang đi bán. Hiện tại trên địa bàn huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có mẹ nuôi được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng:

Đối với mẫu giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là A1= 0,4951 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói cần tịch thu để tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động SamSung màu vàng, 01 chiếc ví màu xám, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân D và số tiền 1.000.000 đồng là tài sản của D không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho D nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS:88H9-2713, quá trình điều tra xác định là xe của Nguyễn Xuân D. Ngày 21,22/6/2021, D dùng xe để đi mua và bán ma túy, cần tịch thu chiếc xe bán phát mại sung quỹ Nhà nước; đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của L là tiền L dùng để mua ma túy của D cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D 03 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/6/2021).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy mẫu vật A1= 0,4951 gam cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định; trả lại cho D số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng, 01 chiếc ví màu xám và 01 giấy chứng minh

nhân dân mang tên Nguyễn Xuân D nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của L là tiền L dùng để mua ma túy của D; tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS:88H9-2713 của D dùng xe để đi mua và bán ma túy.

(Đặc điểm tang vật như biên bản bàn giao vật chứng ngày 14/10/2021).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Xuân D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên ;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Bình Xuyên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

